

MỘT SỐ BIẾN ĐỔI TRONG LỄ CÚNG THẦN LÚA CỦA NGƯỜI CHƠ-RO

TRƯƠNG QUANG ĐẠT*

Người Chơ-ro là một dân tộc người thiểu số tại chỗ, cư trú lâu đời và tập trung ở vùng Đông Nam Bộ. Người Chơ-ro sinh sống chủ yếu bằng hoạt động kinh tế nương rẫy và gắn với tín ngưỡng đa thần. Tìm hiểu biến đổi trong tín niệm và thực hành nghi lễ tín ngưỡng Thần Lúa của người Chơ-ro giúp hiểu thêm giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc này, trên cơ sở đó đề xuất việc bảo tồn và phát triển bền vững văn hóa dân tộc Chơ-ro hiện nay.

Từ khóa: Chơ-ro, dân tộc Chơ-ro, Thần Lúa, nghi lễ cúng Thần lúa

Nhận bài ngày: 30/11/2020; đưa vào biên tập: 30/11/2020; phản biện: 30/11/2020; duyệt đăng: 3/12/2020

1. KHÁI QUÁT VỀ NGƯỜI CHƠ-RO

Người Chơ-ro là một tộc người thiểu số tại chỗ, cư trú lâu đời ở vùng Đông Nam Bộ, Việt Nam. Theo kết quả Điều tra kinh tế - xã hội 53 tộc người thiểu số năm 2019, có 29.520 người Chơ-ro (Ủy ban Dân tộc, Tổng cục Thống kê, 2020: 65) sinh sống tập trung chủ yếu ở hai tỉnh Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại Đồng Nai, người Chơ-ro sinh sống tập trung ở thành phố Long Khánh (xã Xuân Vinh, xã Xuân Bình); huyện Xuân Lộc (các xã Xuân Trường, Xuân Phú và Xuân Thọ); huyện Định Quán (xã Túc Trưng); huyện Vĩnh Cửu (xã Phủ Lý) và huyện Long Thành (xã Phước Thái). Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, người Chơ-ro tập trung chủ yếu ở huyện Châu Đức (thị trấn Ngãi Giao, các xã Đá Bạc, Bàu

Chinh, Bình Giã và Bình Ba), huyện Xuyên Mộc (các xã Tân Lâm và Bàu Lâm), huyện Đất Đỏ (xã Long Tân) và thị xã Phú Mỹ (phường Hắc Dịch, xã Sông Soài, xã Châu Pha). Ngoài ra, một số ít người Chơ-ro sinh sống rải rác ở các tỉnh Bình Phước, Bình Dương, Bình Thuận...

Trước đây, người Chơ-ro sinh sống ở vùng đồi núi thấp và cuộc sống gắn bó mật thiết với rừng. Nghề truyền thống là làm nương rẫy du canh du cư và săn bắt, hái lượm. Chăn nuôi và thủ công nghiệp của người Chơ-ro chưa phát triển (Ủy ban Dân tộc, 2006). Cây trồng chủ yếu là lúa rẫy, sắn, vừng, bầu, bí, mướp, đậu ván... Những năm qua, người Chơ-ro đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng, từ các cây trồng truyền thống sang trồng lúa nước, trồng cây ăn quả, trồng cây công nghiệp; và phát triển chăn nuôi. Cùng với đó, người Chơ-ro có nhiều hoạt động kinh

* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

tế phi nông nghiệp, như: công nhân, lao động làm thuê, buôn bán, thợ cơ khí...

2. BIẾN ĐỔI TÍN NIỆM CỦA NGƯỜI CHƠ-RO VỀ THẦN LÚA

Theo tín ngưỡng đa thần, người Chơ-ro quan niệm mọi vật đều có linh hồn và tin vào sự chi phối của các vị thần (yang) đối với con người. Trước đây, người Chơ-ro sinh sống, gắn bó với rừng, nên tín ngưỡng truyền thống về các vị thần của người Chơ-ro đều liên quan đến điều kiện tự nhiên nơi cư trú, như: Yang Va (Thần Lúa), Yang Bri (Thần Rừng), Yang Gung (Thần Núi), Yang Dal (Thần Suối), Yang Dah (Thần Nước), Yang Nhi (Thần Nhà), Yang Mơ (Thần Ruộng)... Mỗi vị thần có nhiệm vụ riêng, chẳng hạn như Yang Nhi là vị thần cai quản trong nhà, giữ cho bếp luôn đỏ lửa, cho nóc nhà luôn yên vui, hạnh phúc. Yang Bri là vị thần cai quản núi rừng, bảo vệ cho con người khỏi thú dữ và ban cho con người sức mạnh khi lên rừng lấy củi, làm nương rẫy... Một trong các vị thần được người Chơ-ro coi trọng nhất đó là Yang Va (Thần Lúa). Theo quan niệm của đồng bào, Yang Va là vị thần có sức mạnh và đem lại nguồn thực phẩm chính cho con người, nhờ có Yang Va ban cho thực phẩm nên cuộc sống của người Chơ-ro luôn được sung túc.

Lễ cúng Thần lúa (Sa Yang Va, có nơi gọi là Op Yang Va) (Lâm Nhân, 2018) còn được gọi là Lễ hội mừng lúa mới, là lễ hội lớn nhất trong năm của người Chơ-ro. Lễ cúng Thần lúa được tổ

chức với mục đích để tạ ơn Thần Lúa đã cho một vụ mùa bội thu và cầu xin mưa thuận gió hòa để mùa vụ năm sau nhà nhà được no đủ. Thời gian tiến hành lễ cúng Thần lúa không ấn định cụ thể, nhưng thường được tổ chức vào tháng 3 âm lịch hằng năm, đó là lúc “lúa đã bỏ lên nhà ngủ”, “tay chân đã hết sạch lúa” với hàm ý lúa đã thu hoạch xong, người lao động được nghỉ ngơi. Lễ cúng Thần lúa cũng có thể bắt đầu vào tháng 11 âm lịch và kéo dài trong suốt 1 tháng như của người Chơ-ro ở huyện Châu Đức (Bà Rịa - Vũng Tàu) (Minh Thanh, 2019). Tâm thức tín ngưỡng này tồn tại qua bao đời như một sắc thái văn hóa đặc trưng của người Chơ-ro gắn với môi trường sinh thái và hoạt động nương rẫy.

Tuy nhiên, điều kiện lịch sử cùng biến đổi kinh tế, văn hóa và xã hội đã làm thay đổi tín niệm của người Chơ-ro về các vị thần, trong đó có Thần Lúa. Trước năm 1975, các tộc người thiểu số ở vùng núi Đông Nam Bộ, trong đó có một bộ phận người Chơ-ro, đã phải di dời ra thị trấn, thị xã; sinh sống tách xa môi trường thiên nhiên núi rừng trong khoảng thời gian dài hay vĩnh viễn, tín niệm về hệ thống thần linh khá đa dạng trước đây đã dần mờ nhạt, các thần linh của thế giới tự nhiên đã dần trở nên xa lạ, nhất là đối với bộ phận thanh niên; các nghi thức thực hiện tín ngưỡng thờ cúng thần linh không còn phù hợp để duy trì ở môi trường đô thị (Phan Thị Yến Tuyết, 2018).

Chẳng hạn, trong môi trường đô thị ở phường Hắc Dịch (thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), người Chơ-ro (có 82 hộ, 306 nhân khẩu) (Ủy ban nhân dân phường phường Hắc Dịch, 2020) không có hoạt động kinh tế truyền thống là canh tác trên đất rẫy; sinh kế của người Chơ-ro chủ yếu là các hoạt động phi nông nghiệp. Quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, ruộng đồng, nương rẫy được thay thế dần bằng các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu dân cư... Qua khảo sát của chúng tôi cho thấy, người Chơ-ro ở phường Hắc Dịch hiện đang làm các công việc chủ yếu như: (i) thợ xây, phụ hồ, làm củi, làm hạt điều, việc làm thời vụ...(79 người); (ii) công nhân (35 người); (iii) còn lại một số người là buôn bán, lái xe, thợ cơ khí...

Với điều kiện sống của cộng đồng người Chơ-ro ở phường Hắc Dịch hiện nay, đã nhiều năm qua, họ không tổ chức lễ cúng Thần lúa (Kết quả khảo sát thực địa, tháng 8/2020). Thay vào đó, một bộ phận người Chơ-ro đã tiếp thu những tôn giáo hoàn toàn xa lạ với tín ngưỡng truyền thống, như: Tin Lành, Công giáo và Phật giáo. Người Chơ-ro bắt đầu theo đạo Tin Lành từ năm 1952 (Nguyễn Thanh Xuân, 2006). Ở xã Túc Trưng (huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai) có một cộng đồng người Chơ-ro cư trú lâu đời. Những năm 1960, do chiến tranh lan rộng, các tộc người thiểu số di dời khỏi vùng rừng núi, đến định cư ở các ấp chiến lược và các khu vực thị tứ, sau đó theo Công giáo hoặc Tin Lành.

Sau năm 1975, nhiều tín đồ tộc người thiểu số, trong đó có người Chơ-ro, không sinh hoạt đạo. Về sau, khi có chính sách đổi mới về tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước, người Chơ-ro đã trở lại theo tôn giáo đã tiếp nhận trước đây là Công giáo hoặc Tin Lành, hoặc theo tôn giáo mới là Phật giáo. Ở xã Bảo Vinh (huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai), người Chơ-ro theo Phật giáo từ sau năm 1975 (Phan Thị Yến Tuyết, 2018).

Chuyển đổi từ tín ngưỡng đa thần sang các tôn giáo như Công giáo, Tin Lành hay Phật giáo... người Chơ-ro đã từ bỏ các tín ngưỡng truyền thống; không còn cúng các vị thần, trong đó có Thần Lúa; các sinh hoạt cộng đồng chuyển thành những ngày lễ thánh.

3. MỘT SỐ BIẾN ĐỔI TRONG THỰC HÀNH NGHI LỄ CÚNG THẦN LÚA CỦA NGƯỜI CHƠ-RO HIỆN NAY

Lễ cúng Thần lúa của người Chơ-ro có hai phần chính, đó là lễ cúng và phần hội. Phần lễ thực hiện các nghi thức truyền thống, như: già làng đọc bài khấn cầu xin mùa màng bội thu, cuộc sống người dân được an lành, rước Thần Lúa, cúng tổ nhang nhà, hiến sinh gà trống, hiến sinh heo cúng, cúng nhang lúa, cúng nhang kho lúa; biểu diễn cồng chiêng; chế biến các món ăn truyền thống như: bánh dày mè đen (piêng pup), cơm lam (piêng đing), canh bồi (pai vik), bánh tét (piêng chum), thịt nướng... Phần hội, sau khi lễ xong, mọi người có mặt trong buổi lễ đó cùng nhau nhảy múa, ca hát, mời nhau ăn bánh, uống rượu

cần... Người lớn ngồi quây quần, tâm sự ôn lại chuyện xưa, mách bảo cho nhau những vùng rừng mới cần khai thác vào mùa tới... Tùy theo kinh tế từng gia đình mà cuộc vui này kéo dài hay kết thúc sớm, thường thì khoảng từ 3 ngày đến 7 ngày. Lễ cúng Thần lúa của người Chơ-ro tổ chức từ ngày 15 đến ngày 30 tháng 3 âm lịch (Huệ Hương, 2013), thậm chí trong suốt 1 tháng như người Chơ-ro ở huyện Châu Đức (Minh Thanh, 2019). Đến nay, ở một số nơi, người Chơ-ro vẫn duy trì lễ cúng Thần lúa nhưng không còn kéo dài như trước kia do tác động bởi nhiều yếu tố kinh tế - xã hội.

Người Chơ-ro ở huyện Châu Đức (Bà Rịa - Vũng Tàu) chọn 1 ngày trong tháng 11 âm lịch để tổ chức lễ cúng Thần lúa chung tại Nhà Văn hóa dân tộc Bàu Chinh (Minh Thanh, 2019). Năm 2018, người Chơ-ro tại ấp Lý Lịch (Phú Lý, Vĩnh Cửu, Đồng Nai) tổ chức lễ cúng Thần lúa 1 ngày nhằm ngày 12/3 âm lịch (Mai Phương, 2018).

Sa Yang Va là một sinh hoạt văn hóa độc đáo của người Chơ-ro còn được bảo lưu đến ngày nay. Trước kia, Sa Yang Va chỉ có đồng bào Chơ-ro tham dự, những năm gần đây, nhờ có sự quan tâm và hỗ trợ kinh phí của các cấp chính quyền địa phương và các ban ngành chức năng, lễ hội được mở rộng hơn trong cộng đồng và thu hút nhiều người dân địa phương là các tộc người khác cùng tham gia. Sa Yang Va đã góp phần thắt chặt tình đoàn kết giữa cộng đồng; đáp ứng nhu cầu giải trí tinh thần, duy trì lễ hội

truyền thống, bảo tồn nét văn hóa tộc người; khơi dậy tình yêu quê hương đất nước. Đồng thời, khích lệ đồng bào các dân tộc thiểu số cùng chung sức xây dựng một nền văn hóa Việt Nam thống nhất trong đa dạng, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Theo Phan Đình Dũng (2005), Sa Yang Va diễn ra tại rẫy lúa, nhà sàn và kho lúa.

Rẫy lúa: Liên quan đến nghi thức rước hồn lúa. Tại đây, khi thu hoạch lúa, vạt lúa có chùm bông dài, nhiều hạt, chín vàng được chọn bó lại bằng tranh, rơm, lá chuối và rào xung quanh bằng gai tre, gai các loại cây để bảo vệ cẩn thận cho đến khi Sa Yang Va diễn ra.

Nhà sàn: Trên gian chính của nhà sàn để bàn thờ Nhang, và là nơi diễn ra nghi thức cúng trình Yang nhi (Yang nhà). Bàn thờ cúng có ba tầng nấc gắn vào vách. Từ hai tầng trên bàn thờ có hai cây nhô thẳng ra phía trước để gắn hai cây đèn sáp. Tầng trên cùng để chén đựng vỏ cây chùm hum được hun khói xông; tầng thứ hai để bài trí lễ vật cúng. Cây Nhang (được mô tả trong phần cây nêu) được cắm vào bàn thờ từ giữa tầng hai theo chiều xuôi xuống. Phần giỏ bông cây Nhang và các tia tỏa về phía trước bàn thờ theo hướng song song với mái trần nhà - nơi để những đồ vật của mùa cúng Yang Va năm trước.

Phần dưới cùng bàn thờ bày những ché đựng lúa, gạo, nếp của các mùa thu hoạch trước. Trước bàn thờ khoảng 1m đặt ché rượu cần. Phía

vách đối diện bàn thờ Nhang là bộ chiêng được người Chơ-ro dùng dây mây buộc treo trên một cây đà mái nhà. Chiêng được treo vừa tầm đối với người ngồi đánh.

Phía dưới sân nhà sàn được quét dọn sạch sẽ. Cây nêu được dựng giữa sân. Gốc cây nêu là nơi cột những con vật sẽ làm thịt để hiến tế trong lễ hội. Cách cây nêu khoảng 2m có dựng khung giàn để treo chiêng. Xung quanh sân với cây nêu làm tâm là chỗ ngồi cho người dự lễ bằng cây rừng giã thô.

Kho lúa: Là nơi để cất giữ lúa đã thu hoạch vừa qua. Trước đây, sàn kho bằng gỗ người Chơ-ro trải lúa trên cả phía trong kho, ngày nay, do nhu cầu bảo quản lâu dài nên người Chơ-ro sử dụng các đồ đựng bằng nhiều chất liệu để chứa lúa và cất giữ trong nhà kho. Dù nhà kho còn chứa lúa hay không thì khi tổ chức Sa Yang Va trong kho phải có một số lúa nhất định, cũng có thể chỉ là tượng trưng. Nhà kho được dọn cho thơm mát, sạch sẽ.

Trước kia, người Chơ-ro ở nhà dài, các tiểu gia đình trong ngôi nhà tổ chức lễ cúng Thần lúa vào từng thời gian khác nhau, tránh trùng lặp, để mọi người trong dòng họ, xóm giềng đều đến chung vui với gia đình. Theo tập quán truyền thống, lễ cúng Thần lúa được người Chơ-ro thực hiện ngay tại rẫy, ruộng. Tại khu rẫy trồng lúa, khi thu hoạch mùa màng, người Chơ-ro để lại một vật lúa trĩu hạt. Những bông lúa tốt được chọn bó lại bằng tranh, rơm, lá chuối và rào bốn

bên bằng gai tre, gai cây cối để bảo vệ. Người Chơ-ro quan niệm hồn lúa rẫy trú ngụ tại vùng lúa tốt và chờ đến khi tổ chức lễ Yang Va thì rước về. Nghi thức rước hồn lúa là nghi thức đầu tiên trong lễ cúng Yang Va.

3.1. Nghi thức và lễ vật cúng tế

Rước hồn lúa: Bắt đầu cho buổi lễ cúng Yang lúa là nghi thức rước hồn lúa. Buổi sáng của ngày bắt đầu cúng, lúc mặt trời lên, người nhà thực hiện việc đi rước hồn lúa. Người gọi Yang khấn trước bàn thờ xin cho người nhà đi lên rẫy.

Người phụ nữ chính trong nhà và người thân (thường là ba người) đem theo liềm, chà gạc, bầu khô (đựng nước) để trong gùi mang đi. Họ đi đến rẫy lúa (rẫy lúa thường khá xa nhà). Đến nơi, người phụ nữ chính thực hiện nghi thức khấn mời hồn lúa từ rẫy về nhà dự lễ cúng, cầu xin hồn lúa thuận ý và phù hộ cho mọi sự diễn ra tốt lành. Khấn xong, người phụ nữ lấy nước trong trái bầu khô rải vào chùm lúa thể hiện sự tẩy sạch và tươi tắn cho chùm lúa chọn. Những người đi theo dỡ bỏ những rào che, mở chùm lúa khỏi những dây bó, lá chuối và lấy liềm gặt lấy, bó lại, bỏ vào gùi. Tiếp theo, những người đi cùng tìm đến một phần đất khác để chặt hai ngọn mía và hai ngọn chuối con (có khi không có mía nhưng bắt buộc phải có đọt chuối non). Những cây mía và cây chuối cũng được chọn sẵn trước với điều kiện lá xanh, đọt thẳng, thường nảy nở từ những bụi gốc lớn. Trước khi chặt đọt chuối và cây mía người

phụ nữ đọc lời khấn và xin được chặt chuối non về làm lễ; bên cạnh đó, họ đọc lời khấn cho con cái trong nhà được an, được phúc, nhanh lớn như đợt chuối. Tất cả những đồ vật được bỏ vào gùi, mang về trình Yang nhà.

Những vật lấy từ rẫy có ý nghĩa quan trọng trong quan niệm của người Chơ-ro. Chùm bông lúa chọn là hồn lúa của mùa màng, thể hiện lòng biết ơn đối với thần linh trong mỗi kỳ làm rẫy. Cái tốt nhất, đẹp nhất dành cho ngày cúng tế Yang Va. Hai đợt chuối non và cây mía thể hiện sức sống, sự sinh sôi nảy nở của con cái như lời khấn và cho các loại cây khác mà người Chơ-ro trồng tủa trên nương rẫy. Con số hai (chẵn) của lễ vật rẫy lúa trong quan niệm của người Chơ-ro biểu hiện sự hoàn thiện, có đôi, có bạn cho cả người chủ rẫy, chủ gia đình, người gọi Yang.

Khi những người đi rước hồn lúa về thì họ dừng lại ngay tại gốc cây nêu. Tại gốc cây nêu có buộc sẵn các con vật hiến tế là heo và gà, người phụ nữ chính đặt gùi xuống (bên trong có chùm bông lúa, hai cây mía, hai cây chuối) như trình báo cho thần linh, tổ tiên chứng giám.

Trình Yang nhà và làm vật hiến tế: Khi những người đi rước hồn lúa về và trình lễ vật tại gốc cây nêu thì người gọi Yang ngồi chờ sẵn tại cửa nhà sàn. Người phụ nữ mang gùi lên cầu thang và giao lại những vật mang từ rẫy cho người gọi Yang. Người gọi Yang đem các vật từ rẫy vào trước bàn thờ. Các chùm bông lúa đặt lên

tầng thứ hai của bàn thờ. Sau đó, người gọi Yang tách lấy một phần của chùm bông lúa ra từng bông gắn lên thân cây Nhang mùa cúng trước, đợt chuối non gắn hai bên cây Nhang. Vừa sắp xếp lễ vật, người gọi Yang vừa đọc lời khấn với sự cung kính. Một người phụ cúng bắt con gà từ cây nêu đưa cho người gọi Yang. Người gọi Yang cầm con gà cúng ngồi trước bàn thờ Nhang đưa lên vái ba lần, miệng đọc lời khấn xin làm thịt những con vật hiến tế. Những người phụ cúng đem cây Nhang và con gà xuống phía dưới nhà sàn làm thịt. Một người cắt cổ gà lấy huyết bôi đều vào các chùm tia của cây Nhang. Tiếp theo, những người phụ cúng bắt heo từ gốc cây nêu làm thịt, huyết heo được bôi đều lên cây Nhang mà trước đó đã bôi huyết gà. Cây Nhang đó được mang tới nhà sàn đưa cho người gọi Yang. Người gọi Yang cung kính đón nhận và đọc lời khấn và gắn vào phía dưới cùng bàn thờ Nhang. Trong thời gian trình các lễ vật từ rẫy và trình cây Nhang đã được bôi huyết thì những người phụ nữ Chơ-ro liên tục đánh giàn chiền trên nhà sàn để tấu những làn điệu nhộn nhịp mừng lễ cúng.

Phía dưới nhà sàn, ngay từ buổi sáng diễn ra lễ cúng, những người tham gia lễ hội làm các thứ thức ăn như bánh dày, cơm lam, củ nắn, củ mì, củ chup, đợt mây... để đãi khách khi lễ cúng hoàn tất. Nếu lượng thức ăn nhiều thì họ chuẩn bị từ đêm trước lễ hội.

Bánh dày được làm từ sáng sớm. Người Chơ-ro rang mè đen, sau đó

cho vào xôi nếp đem đi giã. Để thực hiện một ổ bánh dày thì ba người giã và một người phụ trở bánh trong cối. Khi xôi và mè được giã nhuyễn thì họ cầm bánh đập vào cối cho có độ dẻo chặt. Bánh mềm dẻo với màu đen, trắng chấm li ti được tạo dáng hình tròn để trên lá chuối rừng.

Nếp, củ nần, củ mì, củ chup, đọt mây được người Chơ-ro cho vào ống tre lồ ô với một lượng nước vừa đủ để nấu. Tất cả các ống tre được bịt chặt lại bằng lá chuối. Một bếp lửa dài được đốt lên và có một giá đỡ ngang để giữ những ống tre. Phải canh độ lửa để những ống tre được đốt đều. Lá bếp được quấn trong lớp lá chuối, kẹp vào thanh tre để nướng. Thịt heo, thịt gà được xâu bằng các xiên tre vót nhọn để nướng. Các thức ăn làm được bày sẵn theo thứ tự trên các sà n tre, cây được làm sẵn.

Nghi thức cúng Yang nhi: Lễ cúng Yang thường được bắt đầu vào buổi trưa. Những người phụ cúng bài trí các lễ vật trên bàn thờ Nhang. Chén vỏ cây chùm hum được chuyển từ tầng trên cùng xuống tầng thứ hai của bàn thờ để xông hương, hai cây đèn sáp ong được đốt lên, bên cạnh là bánh dày, cơm lam, củ nần, củ mì, đọt mây đã được nấu chín.

Ché rượu cần được khai miệng, đã đổ nước vào và cắm cần hút. Bốn cần hút nghiêng ra bốn hướng và 1 cần chính (ngấn) ở giữa và cái cò bắc ngang miệng ché. Từ bốn cần hút bốn bên được buộc nối vòng những sợi dây chỉ đều nhau. Có hai sợi dây chỉ

nối từ hai ống hút của ché rượu cần lên trên trần nhà - nơi để những bông lúa, cây nhang của mùa cúng trước. Trên những sợi dây được kết những bông gòn theo từng nấc tượng trưng cho cái thang để thần linh đến dự hưởng rượu cần của mùa lúa đã thu hoạch. Người phụ cúng nối vào cần hút ngấn chính giữa một đoạn dây ống nhựa để lấy ra một chai nước rượu đầu tiên.

Thịt của các con vật hiến tế được xếp lên bàn thờ, gồm: một đuôi heo phía chân sau, giữ nguyên đuôi; một nửa con gà nhưng giữ nguyên phần đầu và đĩa đựng một số đồ lòng của con vật như gan, cật, một ít thịt chặt rời. Các phần thịt để tươi. Người gọi Yang bày lễ vật phía dưới bàn thờ Nhang cùng với một ổ bánh dày và các loại củ nấu chín (nần, mì, chup). Kế tiếp, người phụ cúng đem đĩa thịt ra xâu vào hai xiên tre (xâu riêng thịt heo và thịt gà).

Người gọi Yang ngồi trước ché rượu cần, mắt hướng về bàn thờ Nhang đọc lời khấn. Những người phụ cúng đứng phía sau. Khi khấn xong, người gọi Yang đứng lên đi về phía bàn thờ vừa khấn với nội dung cầu an cầu phúc vừa lấy mâm lễ vật như dâng lên mời thần linh. Người gọi Yang lấy một xiên thịt gà từ mâm lễ vật cắm vào ổ bánh dày trên tầng hai của bàn thờ. Mâm lễ vật gồm thịt gà, thịt heo (phần thịt gà: nửa con gà - phần nguyên cái đầu; phần thịt heo: đuôi sau và nguyên cái đuôi); ổ bánh dày; các loại củ nướng - luộc chín; xiên lòng heo và

đặc biệt là đầu heo; chai rượu lấy từ ché rượu cần; chùm bông lúa được những người phụ cúng mang đi theo người gọi Yang. Người gọi Yang tay cầm cây Nhang có bôi huyết vật tể từ bàn thờ đi đến kho lúa.

Nghi thức cúng Yang Va tại kho lúa:

Đến kho lúa, chỉ một người gọi Yang được trèo lên trong kho. Các lễ vật và một chén vỏ chùm hum khác được những người phụ giúp đứng phía dưới đưa lên. Khi bước vào trong kho, người gọi Yang khấn lâm râm với nội dung trình báo cho Yang Va biết gia đình tổ chức lễ cúng. Người gọi Yang cầm cây Nhang (dáng đứng thẳng) vào giỏ đựng lúa. Chùm lúa dặt ngang lên cây đòn dông của nhà kho trên ngọn Nhang. Trên giỏ cây Nhang để chén vỏ cây chùm hum hun khói xông nghi ngút. Dưới gốc cây Nhang trong giỏ lúa đặt chai rượu. Mâm lễ vật (thịt và bánh) được bày trên sàn kho. Người gọi Yang ngồi xếp bằng, mắt hướng lên chùm lúa và cây Nhang khấn, trước tiên là cầu Yang Va, sau là cầu phúc cầu an. Nội dung có thể tóm lược như sau: *“Cầu thần linh, tổ tiên về đây chứng giám. Hôm nay, gia đình tôi làm lễ cúng Yang Va. Tôi đã trình qua Yang Nhi. Nay tôi đem lễ vật dâng cúng và cầu khấn Yang Va tại kho lúa. Gia đình tôi biết ơn Yang Va đã giúp đỡ mùa hái gặt đã qua. Cầu xin Yang Va luôn thương xót gia đình tôi, phù hộ cho mùa màng, cây cối, nương rẫy của chúng tôi trồng mau xanh mau lớn, có mưa có gió thuận hòa, không bị thú rừng phá phách, dịch hại phá*

hủy. Lúa chúng tôi trồng cho nhiều hạt, thu về chất đầy kho để nuôi mạng gia đình. Xin thần linh, tổ tiên chứng giám cho lòng thành của gia đình chúng tôi. Gia đình chúng tôi luôn giữ tấm lòng thành, năm nào cũng tổ chức cúng Yang, tổ tiên. Xin thần linh, tổ tiên nghe lời khấn và phù hộ chúng tôi”.

Đọc lời khấn xong, người gọi Yang vái lạy ba lần và đứng lên quay trở xuống đi về nhà sàn (lễ vật để lại trên kho lúa). Trước đây, mâm lễ vật để tại kho lúa ba ngày ba đêm, hiện nay, chỉ để tại khoảng một giờ đồng hồ sau khi cúng. Sau đó, những người phụ cúng đem xuống, phần thịt nấu chín, bánh trái đem lên nhà sàn đãi khách. Cây Nhang vài ngày sau được người gọi Yang đem lên dặt trên mái nhà trước bàn thờ Nhang trên nhà sàn.

Rượu cần để uống và sử dụng trong lễ tiết, lễ hội; là lễ vật dâng lên thần linh và phương thức bày tỏ lòng mến khách. Rượu cần chế biến từ gạo nấu thành cơm, trộn thêm trấu bổi và men rượu làm từ lá, vỏ và rễ một số loại cây rừng (lá cây Gàng, lá cây Vĩn, vỏ cây Ktòram...). Theo già làng Năm Nổi (ở ấp Lý Lịch), có đến 37 loại lá, vỏ, rễ cây để làm men rượu cần. Nguyên liệu chế biến rượu cần được cho vào ché sành, ủ trong một vài tháng. Khi uống rượu cần thì đổ nước vào ché, hút bằng cần (làm từ ống trúc nhỏ) (Lâm Nhân, 2018).

3.2. Phần hội

Khi người gọi Yang trở về lại nhà sàn và bắt đầu cho buổi sinh hoạt cộng đồng sau khi các nghi thức cúng hoàn

tất. Những người đánh cồng chiêng tấu lên những bài mừng trong lễ hội. Những người phụ cúng dọn thức ăn đã chuẩn bị lên sàn nhà. Khách mời hầu hết là người lớn tuổi ngồi dự trên nhà sàn, những người nhỏ tuổi trong cộng đồng tham gia sinh hoạt dưới sân. Thức ăn được bày sẵn trên bàn (bàn bằng cây/tre). Mọi người vừa ăn uống, vừa nói chuyện vui vẻ.

Phía trên nhà sàn, người gọi Yang khai mở chén rượu cần mời khách. Người phụ nữ lớn tuổi nhất trong nhà uống trước. Theo quan niệm của người Chơ-ro, đây là thái độ biết ơn công lao của người phụ nữ, do phụ nữ đã phải chịu nhiều cực khổ, từ việc nương rẫy đến nội trợ. Lần lượt khách mời đều được mời lên uống rượu cần. Một người trong gia đình cầm cây đèn sáp ong trên bàn thờ đến cúi chào người khách nào thì người khách đó được lên uống rượu cần. Thường thì chủ nhà mời mỗi khách một cò rượu (khoảng một chén). Người châm nước ngồi sẵn bên chén rượu mỗi khi khách uống.

Trong khi khách tham dự tiệc, uống rượu cần, thường thức cồng chiêng, những người đánh cồng mang cồng vào vai, vừa đi vừa đánh chung quanh nhà sàn. Một số phụ nữ, trẻ em hát và múa những bài truyền thống của dân tộc. Tiếng đàn tre, khèn môi, kèn lúa được nhiều người khảy, thổi để cầu phúc, chúc lành cho nhau cho đến khi tiệc tan.

Đêm xuống, người Chơ-ro đốt lửa trước sân nhà, cùng nhau ca hát,

nhảy múa. Những người đánh cồng vừa đi quanh đồng lửa theo chiều ngược kim đồng hồ, đánh tấu cồng theo vòng tròn từ ngoài vào cho đến sát gốc cây nêu. Giàn chiêng treo được những người phụ nữ đánh hòa nhịp theo điệu múa của các cô gái, và mọi người như say thêm không khí của lễ hội, không khí vui vẻ, nhộn nhịp với tiếng nhạc, tiếng kèn, lời ca, điệu múa. Lửa tàn (lúc nửa đêm) cũng là lúc Sa Yang Va kết thúc.

4. TẠM KẾT

Sa Yang Va là một nét sinh hoạt văn hóa độc đáo, duy nhất của người Chơ-ro còn lưu giữ. Lễ hội góp phần làm đa dạng di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng tộc người Chơ-ro ở Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng và miền Đông Nam Bộ nói chung. Hiện nay, do nhiều biến đổi trong đời sống kinh tế - xã hội, nương rẫy không còn là sinh kế chính nên Sa Yang Va trong nhiều gia đình người Chơ-ro bị mai một, không thực hiện hàng năm.

Lễ hội Sa Yang Va là dịp người Chơ-ro ăn mừng mùa thu hoạch và chuẩn bị cho mùa vụ tới, qua đó thể hiện cách ứng xử của người Chơ-ro với thần linh, tổ tiên, môi trường tự nhiên và cộng đồng mà theo họ có tác động sâu sa đến cuộc sống của mình và cộng đồng.

Trong nhiều năm qua, lễ hội Sa Yang Va được tổ chức tại Khu phố 1, Phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ đều được chính quyền và các ban ngành quan tâm, nhiều người dân địa phương tham gia, ngày càng trở

thành nét sinh hoạt văn hóa lành mạnh, tiêu biểu, góp một phần trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam tại địa phương. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Lâm Nhân. 2018. “Dân tộc tại chỗ ở Đồng Nai”, <https://www.dongnai.gov.vn/Pages/newsdetail.aspx?NewsId=159547&CatId=112>, truy cập ngày 25/10/2020.
2. Mai Phương. 2018. “Lễ hội Sayangva của người Chơ Ro tại huyện Vĩnh Cửu”, <http://ttxtdldongnai.vn/le-hoi-sayangva-cua-nguoi-cho-ro-tai-huyen-vinh-cuu>, truy cập ngày 25/10/2020.
3. Minh Thanh. 2019. “Lễ hội mừng lúa mới của người Châu Ro”, <http://www.bao-bariavungtau.com.vn/xa-hoi/201907/le-hoi-mung-lua-moi-cua-nguoi-chau-ro-865893/index.htm>, truy cập ngày 25/10/2020.
4. Nguyễn Xuân Thanh. 2006. “Vài nét khái quát về tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở Việt Nam”, trong Hội thảo quốc tế: *Tôn giáo và pháp quyền ở Đông Nam Á*, tháng 9/2006. Hà Nội.
5. Phan Thị Yến Tuyết. 2018. “Chuyển đổi tín ngưỡng, tôn giáo trong các cộng đồng dân tộc thiểu số tại miền Đông Nam Bộ”. *Tạp chí Khoa học Xã hội*, số 2.
6. Ủy ban Dân tộc, Tổng cục Thống kê. 2020. *Đặc trưng cơ bản của 53 dân tộc thiểu số năm 2019*. Hà Nội: Nxb. Thống kê.
7. Ủy ban Dân tộc. 2006. “Bức tranh văn hóa các dân tộc - Người Chơ ro”, <http://web.cema.gov.vn/modules.php?name=Content&op=details&mid=492>, truy cập ngày 25/10/2020.
8. Ủy ban nhân dân phường Hắc Dịch. 2020. “Danh sách các hộ đồng bào dân tộc Châu Ro trên địa bàn phường Hắc Dịch”. Phường Hắc Dịch, ngày 12/6/2020.